

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 02 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm Yên L, xã Quang L, huyện Can L, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Ngụ Q, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5, Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng Q và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con Nguyễn Đăng Vinh P, sinh ngày 25/12/2018 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đăng Q có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ ngày quyết

định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Trình hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng thống nhất không có tài sản chung; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Đăng Q tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0005541 ngày 12/5/2020. Tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng anh Nguyễn Đăng Q đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA.DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Quang L;
- UBND xã Cẩm V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng